

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÍ 9 BÀI 1:

CỘNG ĐỒNG CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM

Câu 1: Dân số nước ta năm 2002 là

- A. 79,7 triệu người B. 81 triệu người C. 74,5 triệu người D. 70 Triệu người

Câu 2: Để giảm bớt tỉ lệ gia tăng tự nhiên dân số biện pháp phải thực hiện chủ yếu là

- A. Phân bố lại dân cư giữa các vùng.
B. Nâng cao chất lượng cuộc sống.
C. Nâng cao nhận thức của người dân về vấn đề dân số.
D. Thực hiện tốt công tác kế hoạch hóa gia đình.

Câu 3: Nói Việt Nam là một nước đông dân là vì

- A. Dân số đứng thứ 13 trên thế giới B. Lãnh thổ hẹp, dân số nhiều.
C. Lãnh thổ đứng thứ 58 về diện tích. D. Việt Nam có 79,7 triệu người (2002)

Câu 4: Sự gia tăng dân số nước ta hiện nay không có đặc điểm

- A. Mỗi năm dân số nước ta tăng lên khoảng một triệu người.
B. Tỉ lệ gia tăng tự nhiên của dân số khác nhau giữa các vùng.
C. Tỉ lệ sinh tương đối thấp và đang giảm chậm
D. Tỉ lệ gia tăng tự nhiên ở đồng bằng cao hơn ở miền núi và nông thôn.

Câu 5: Hiện tượng bùng nổ dân số ở nước ta chấm dứt trong khoảng thời gian nào?

- A. Những năm cuối thế kỉ XIX. B. Những năm cuối thế kỉ XX.
C. Những năm đầu thế kỉ XIX. D. Những năm đầu thế kỉ XX.

Câu 6: Nước ta có cơ cấu dân số

- A. Cơ cấu dân số trẻ. B. Cơ cấu dân số già.
C. Cơ cấu dân số ổn định. D. Cơ cấu dân số phát triển.

Câu 7: Trong khu vực Đông Nam Á , tính đến năm 2002, dân số nước ta đứng vào hàng thứ mấy

- A. 3 B. 1 C. 4 D. 2

Câu 8: Hiện tượng bùng nổ dân số ở nước ta bắt đầu từ khi nào

- A. Cuối những năm 40 B. Cuối những năm 50 của thế kỉ XX
C. Cuối những năm 60 D. Cuối những năm 70 của thế kỉ XX

Câu 9: Hiện nay dân số nước ta đang chuyển sang giai đoạn có tỉ suất sinh

- A. Trung bình B. Tương đối thấp
C. Rất cao D. Cao

Câu 10: Dân số thành thị tăng nhanh, không phải vì:

- A. Nhiều đô thị mới hình thành B. Do tăng tỉ trọng khu vực dịch vụ
C. Do di dân vào thành thị D. Gia tăng tự nhiên cao

Câu 11: Tại sao ở những năm 50, tỷ lệ gia tăng dân số rất cao mà tổng dân số nước ta lại thấp?

- A. Tỷ lệ tử nhiều B. Tổng số dân ban đầu còn thấp
C. Nền kinh tế chưa phát triển D. Ý A, B đúng.

Câu 12: Dân số đông và tăng nhanh gây ra những hậu quả xấu đối với

- A. Chất lượng cuộc sống và các vấn đề khác.
B. Sự phát triển kinh tế, chất lượng cuộc sống.
C. Sự phát triển kinh tế, chất lượng cuộc sống; tài nguyên môi trường.
D. Môi Trường, chất lượng cuộc sống.

Câu 13: Tại sao trong giai đoạn hiện nay, tỷ lệ gia tăng tự nhiên thấp mà tổng số dân lại tăng nhanh?

- A. Nền kinh tế phát triển
B. Tổng số dân đã quá nhiều
C. Tỷ lệ tử ít
D. Ý A, B đúng.

Câu 14: Dân số nước đứng vào hàng thứ mấy so với dân số thế giới (năm 2002)

- A. 14
B. 13
C. 15
D. 12

Câu 15: Dân số nước ta thuộc vào hàng các nước

- A. Đông dân trên thế giới
B. Ít dân số trên thế giới
C. Trung bình dân số trên thế giới
D. Tăng chậm so với thế giới

Câu 16: Để giảm bớt tỷ lệ gia tăng tự nhiên dân số cần phải thực hiện

- A. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền
B. Nâng cao nhận thức của người dân về vấn đề dân số
C. Kế hoạch hóa gia đình
D. Cả A, B, C đúng

Câu 17: Mỗi năm dân số nước ta tăng thêm khoảng

- A. 1 triệu người
B. 2 triệu người
C. 2,5 triệu người
D. 1,5 triệu người

Câu 18: Dân số ở nhóm tuổi từ 0 – 14 tuổi đặt ra những vấn đề cấp bách nào?

- A. Giải quyết việc làm, vấn đề xã hội, an ninh.
B. Văn hóa, y tế, giáo dục và giải quyết việc làm trong tương lai.
C. Xây dựng các nhà dưỡng lão, các khu dân trí.
D. Các vấn đề trật tự an ninh và các vấn đề văn hóa, giáo dục.

Câu 19: Trong giai đoạn hiện nay, tỷ lệ sinh giảm là do

- A. Số phụ nữ trong độ tuổi sinh sản giảm
B. Tâm lý trọng nam khinh nữ không còn
C. Nhà nước không cho sinh nhiều
D. Thực hiện tốt kế hoạch hoá gia đình.

Câu 20: Cho bảng số liệu

Tỉ suất sinh và tỉ suất tử của dân số nước ta thời kỳ 1979- 1999 (%)

Năm	1979	1999
Tỉ suất		
Tỷ suất sinh	32,5	19,9
Tỷ suất tử	7,2	5,6

Tỉ lệ gia tăng tự nhiên của dân số năm 1979 và 1999 (%) lần lượt là:

- A. 2,6 và 1,4
B. 2,5 và 1,4
C. 2,6 và 1,5
D. 2,5 và 1,5

ĐÁP ÁN

1	A	5	B	9	B	13	D	17	A
2	D	6	A	10	D	14	A	18	B
3	B	7	A	11	D	15	A	19	D
4	D	8	B	12	C	16	D	20	B